

**KẾ HOẠCH**

thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

-----

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 46-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu và nội dung của Nghị quyết số 46-NQ/TW, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và tổ chức Hội Nông dân trong tỉnh.

2. Việc cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW phải được tiến hành đồng bộ, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực tiễn, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện.

**II- MỤC TIÊU****1. Mục tiêu tổng quát**

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng hội nông dân các cấp trong tỉnh vững mạnh; làm tốt vai trò đại diện, động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân, góp phần xây dựng tỉnh Bắc Giang phát triển toàn diện, bền vững.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Hàng năm, phấn đấu thực hiện và đạt các mục tiêu cụ thể sau:

- Kết nạp từ 2.000 hội viên nông dân mới trở lên.
- 100% cán bộ hội chuyên trách các cấp, chi hội trưởng được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng công tác hội, trang bị kiến thức về nông nghiệp, kinh tế nông nghiệp, nông thôn.
- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề, truyền nghề cho 6.000 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 1.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi từ cấp huyện trở lên.

- Thành lập mới 80 tổ hội, 20 chi hội nông dân nghề nghiệp.
- Vận động từ 5.000 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới 30 tổ hợp tác và 10 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Hỗ trợ ít nhất 1.600 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử và trên các nền tảng số.
- 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phân đầu, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- Quỹ hỗ trợ nông dân các cấp tăng trưởng bình quân đạt 10%/năm; đến hết năm 2025, tổng nguồn vốn cấp tỉnh đạt 25 tỷ đồng, cấp huyện đạt trung bình 5 tỷ đồng/huyện.
- 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 600 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

### **III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhất là Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân và Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 07/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chú trọng giáo dục tư tưởng chính trị, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Tăng cường và đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động để hội viên, nông dân thấy rõ quyền, lợi ích trong tham gia tổ chức hội, hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ ở cơ sở. Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi để nông dân phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Phát huy vai trò của các mô hình “Chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp”, các câu lạc bộ; phát động phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”; đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, đài phát thanh các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mô hình, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Phát triển các hình thức tuyên truyền có tác động nhanh, sức lan toả rộng thông qua Internet, mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử của Tỉnh ủy, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Hội Nông dân tỉnh và các ngành, địa phương để tăng cường kết nối giữa tổ chức hội với hội viên, nông dân; xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

## **2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

Các cấp ủy chỉ đạo hội nông dân các cấp tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức hội cấp mình; kịp thời rà soát, tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội, câu lạc bộ, trọng tâm là chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức hội, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ hội, nhất là cán bộ lãnh đạo, bố trí chủ tịch hội là cấp ủy viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ hội nông dân các cấp bảo đảm số lượng, chất lượng; có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, nhất là cán bộ chuyên trách, cán bộ cơ sở, chi hội trưởng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về phát triển kinh tế nông nghiệp, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ hội các cấp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm hỗ trợ nông dân, quỹ hỗ trợ nông dân; tạo điều kiện để nông dân vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ, nhất là trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kinh tế số, chuyển giao khoa học kỹ thuật và công nghệ; tích cực đào tạo, hướng dẫn sử dụng nền tảng thương mại điện tử trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò của ủy ban kiểm tra các cấp hội, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của hội.

### **3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh**

Các cấp ủy chỉ đạo hội nông dân đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho nông dân và lao động nông thôn, nhất là lao động trẻ; mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu lao động ở nông thôn. Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp. Phát huy vai trò của Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ, kỹ năng, hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình "tri thức hoá nông dân"; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân, tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Chú trọng các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Triển khai xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

Triển khai thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách; mở rộng mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính quyền các cấp tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động nguồn lực xã hội cho quỹ hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

Quan tâm các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Các cấp hội nông dân phát huy vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong tiêu thụ sản phẩm, chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn. Tiếp tục phát huy tốt vai trò nòng cốt của hội nông dân các cấp trong tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết chuỗi giá trị; xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP.

#### **4. Tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động**

Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các xã đặc biệt khó khăn, miền núi thuộc huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Yên Thế.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", phong trào "Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh", góp phần cải thiện đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

Tiếp tục phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước. Chính quyền các cấp tạo điều kiện cho hội nông dân trực tiếp tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân; phối hợp triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân. Đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông, công nghiệp, dịch vụ, hình thành mạng lưới lưu thông, bảo quản, chế biến, logistics, xây dựng hạ tầng thương mại đa dạng ở nông thôn, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại điện tử. Đẩy mạnh chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, các sản phẩm lợi thế của từng địa phương nhằm khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và nâng cao thu nhập cho người dân. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi

nhằm thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hình thành các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp có quy mô lớn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

### **5. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Hội nông dân các cấp chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia giám sát hoạt động của chính quyền cùng cấp, việc thực thi công vụ, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Triển khai thực hiện có hiệu quả pháp luật về dân chủ cơ sở, mở rộng dân chủ trực tiếp với phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*", góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tích cực phát huy vai trò của các cấp hội trong tham gia đóng góp xây dựng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hoà giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh, trật tự ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với các cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

### **6. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân**

Phát huy vai trò của tổ chức hội nông dân và nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hoá nông sản. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về chính sách, tiềm năng, cơ hội và môi trường đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; ký kết các chương trình hợp tác, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tranh thủ, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn.

Tích cực phối hợp với các tổ chức, đối tác trong và ngoài nước đẩy mạnh chuyên giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân. Hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nắm bắt, tận dụng tối đa lợi thế từ các hiệp định thương mại khu vực và quốc tế mà Việt Nam tham gia trong xuất khẩu, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tiếp tục duy trì, giữ vững ổn định xuất khẩu những mặt hàng nông sản của tỉnh vào các thị trường truyền thống, tập trung tìm kiếm, mở rộng xuất khẩu vào các thị trường tiềm năng (EU, Mỹ, Úc, Nhật Bản,...)

## **7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với hội nông dân**

Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hội nông dân và nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với hội nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng đối với hội nông dân; xây dựng tổ chức hội vững mạnh toàn diện; tăng cường phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về nông dân và hội nông dân.

Các cấp ủy, chính quyền định kỳ làm việc với hội nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động hội; hằng năm tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân và hội nông dân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức hội. Tạo điều kiện cho hội nông dân thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng. Tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028, góp phần xây dựng quê hương Bắc Giang ngày càng giàu mạnh, văn minh.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này; lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này (*hoàn thành trong tháng 4/2024*). Định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo nghiên cứu ban hành các chính sách có liên quan đến mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong nghị quyết hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh để chỉ đạo, triển khai trên địa bàn tỉnh; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án... liên quan đến nông nghiệp, nông dân và nông thôn nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này; đồng thời, bố trí nguồn lực và thanh tra, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của các cấp chính quyền.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các hội quần chúng tăng cường tuyên truyền, vận

động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này.

Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này (*hoàn thành trong tháng 4/2024*); tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, tuyên truyền sâu rộng về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này.

6. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kế hoạch này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Lê Thị Thu Hồng**